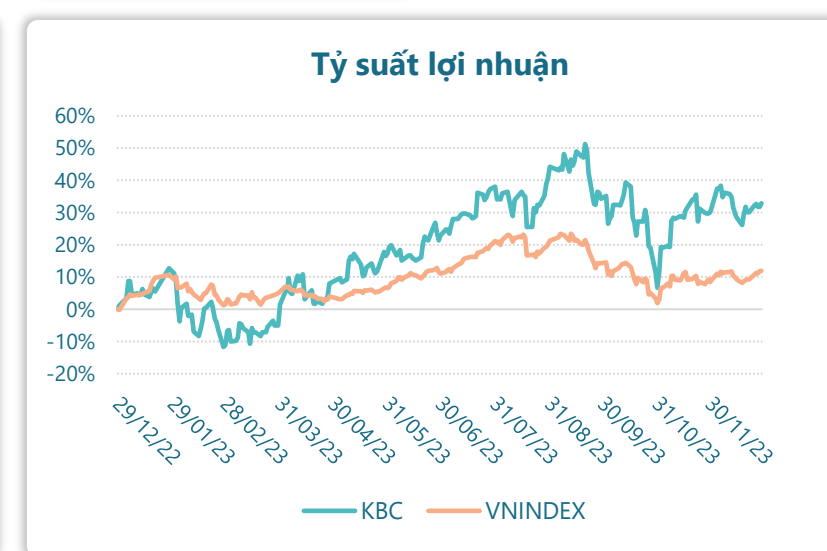
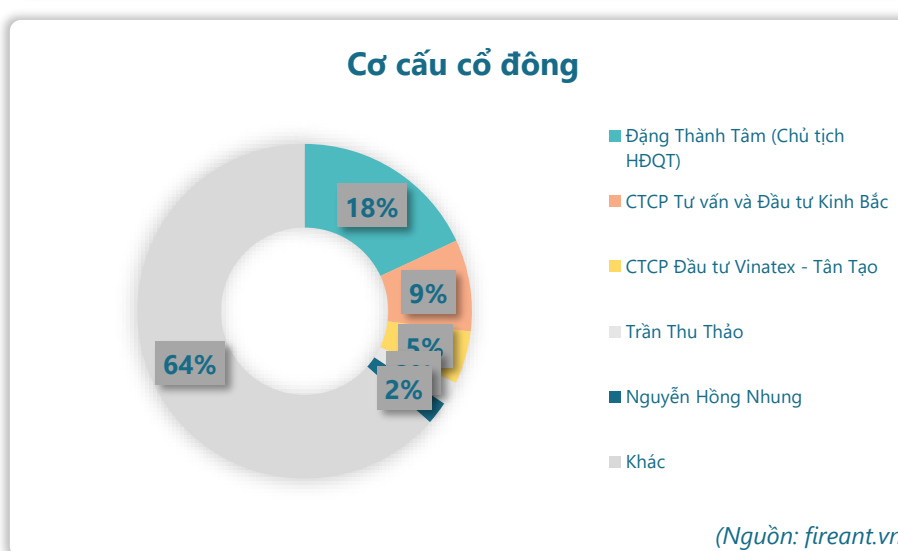
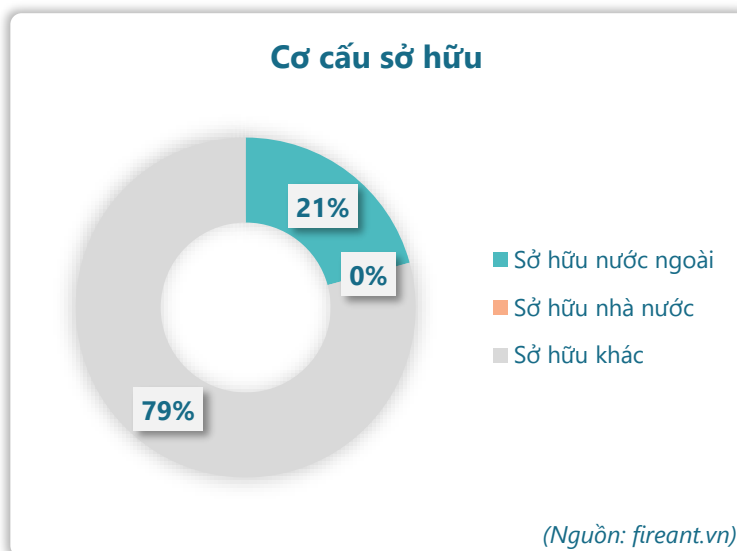
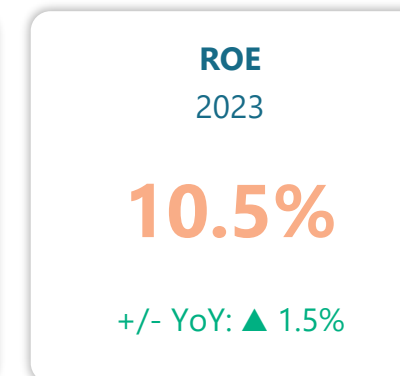
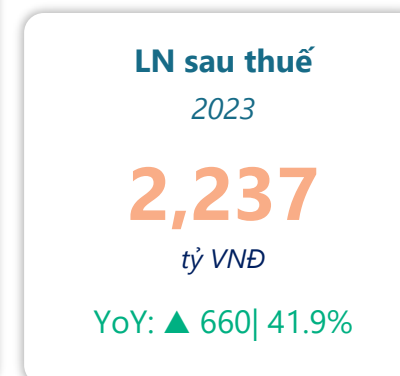
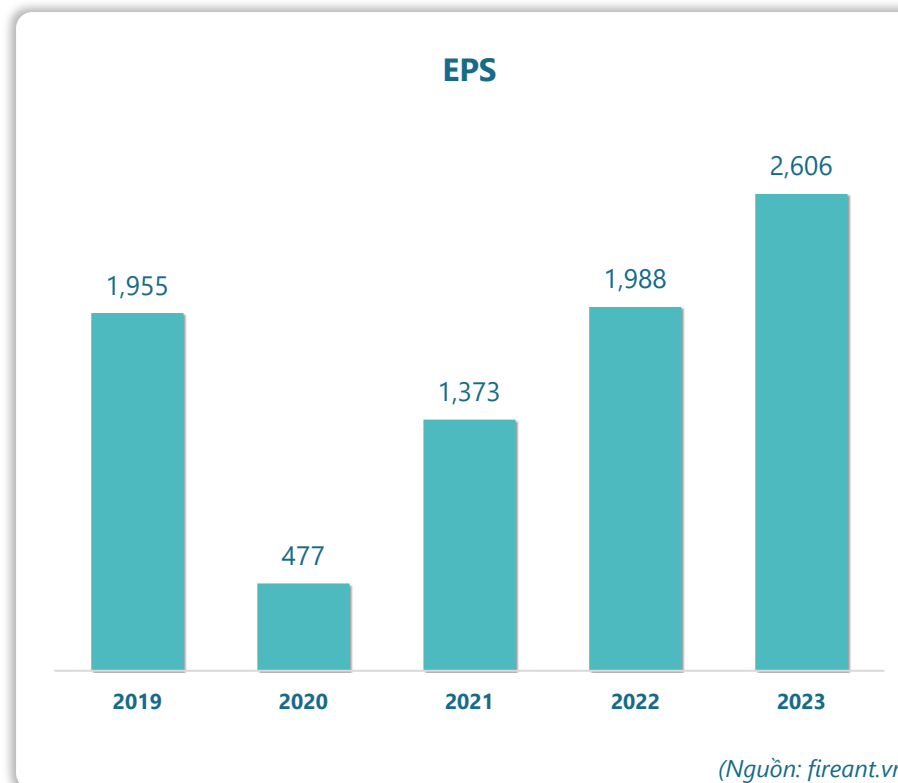
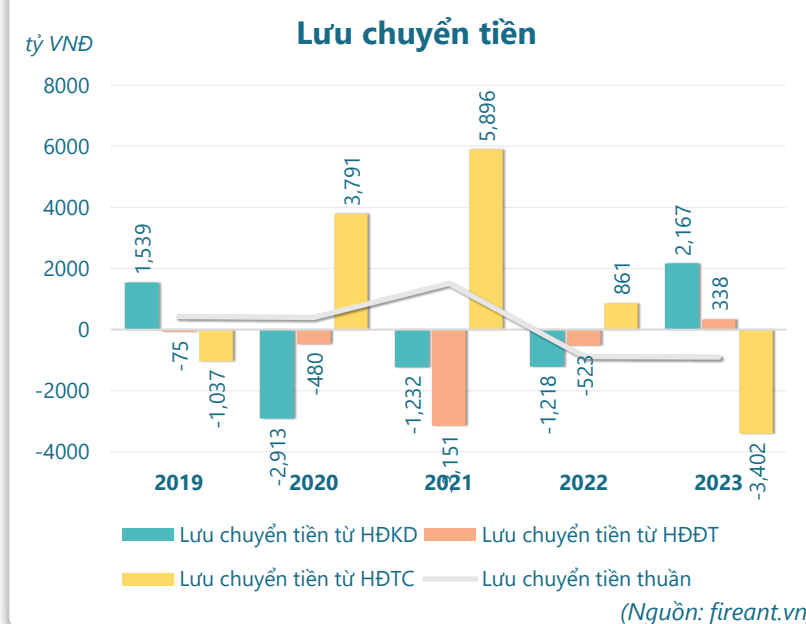
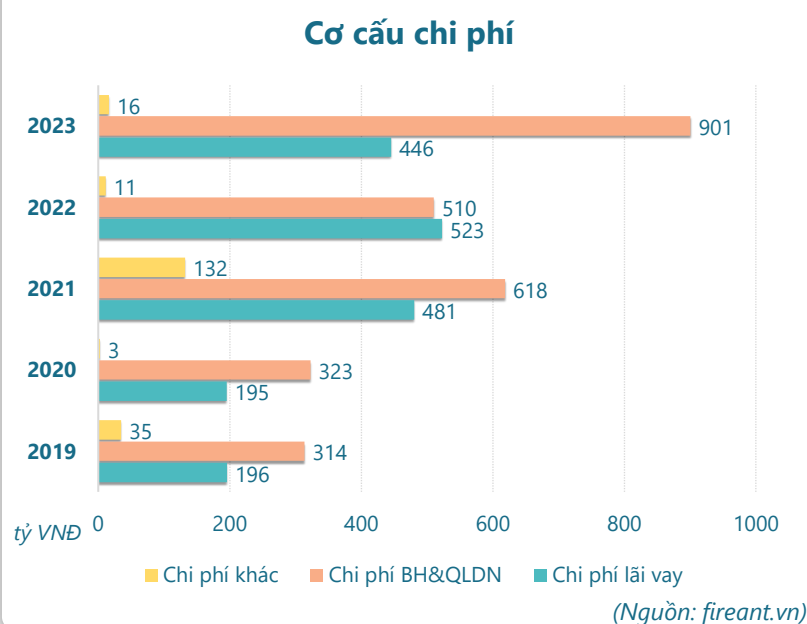
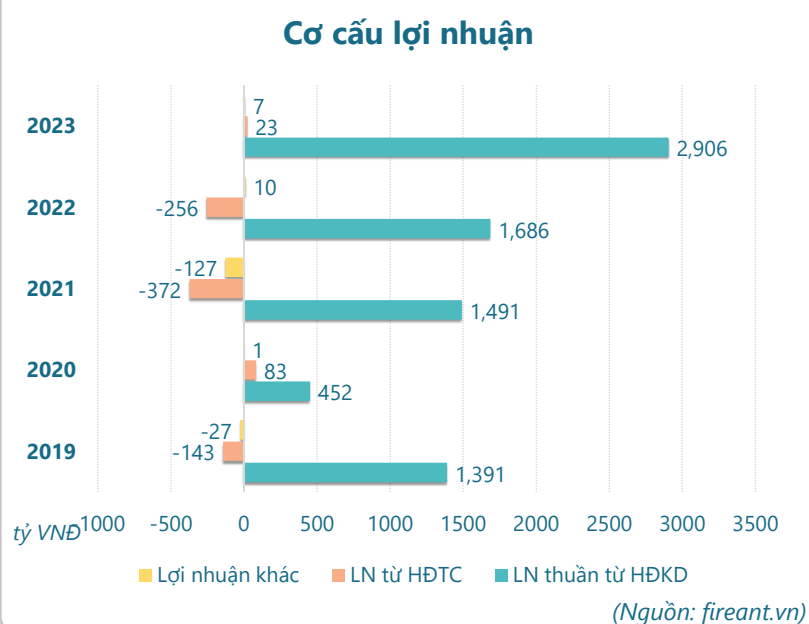
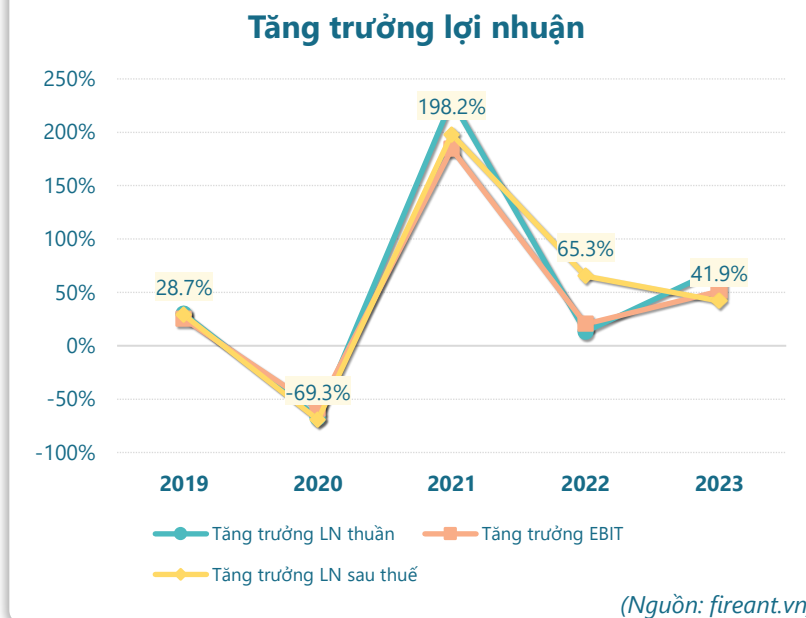
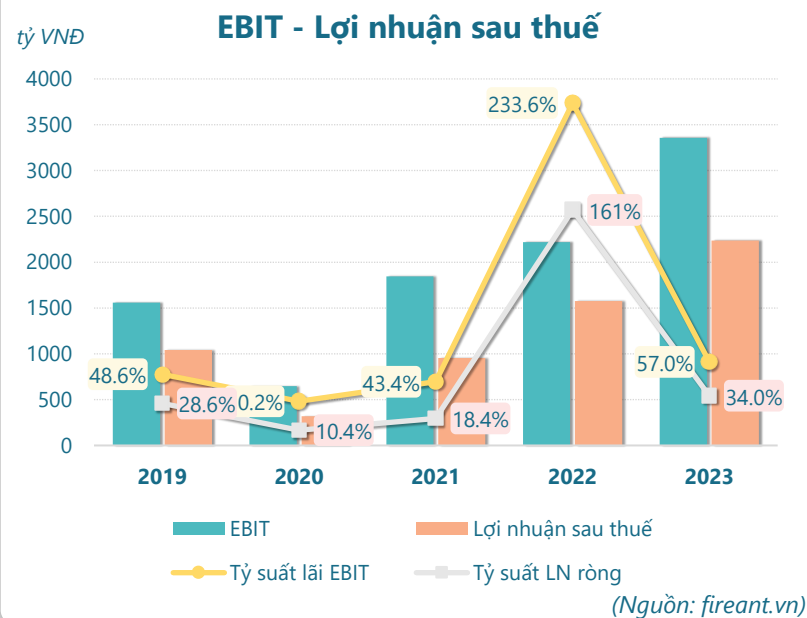
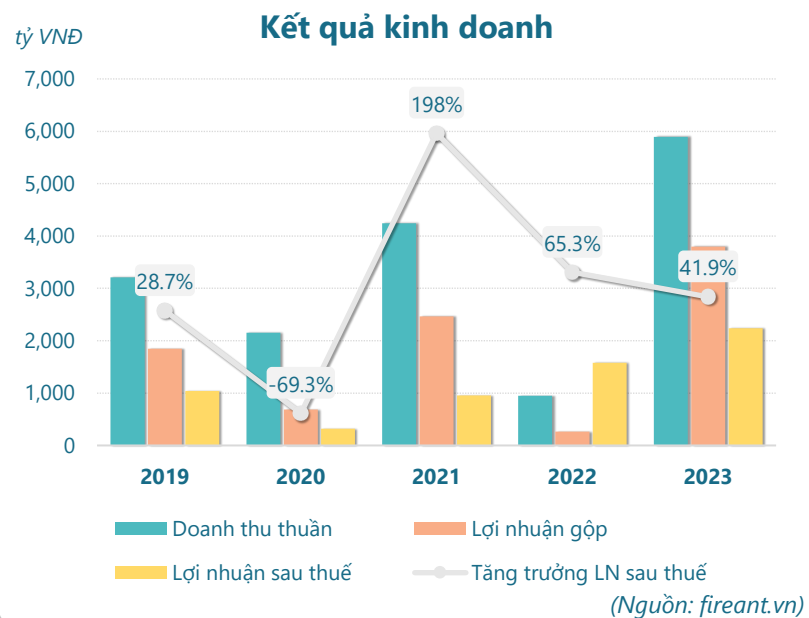


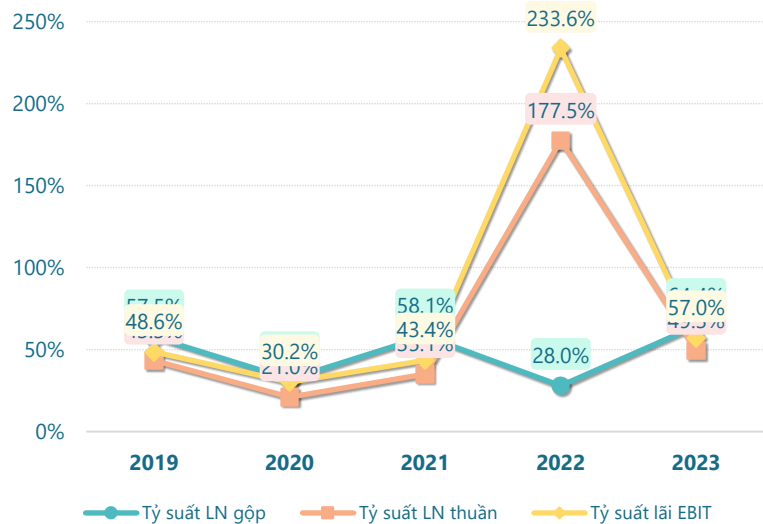
Ngày 29/12/2023	31,750 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.3%	3.1%	5.7%

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	21,100 - 36,150
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	24,371
Số lượng CPLH (CP)	767,604,759
KLGD BQ 20 phiên (CP)	6,472,768
Sở hữu nước ngoài	20.8%
Beta	1.66
EPS	2,600
P/E	12.2



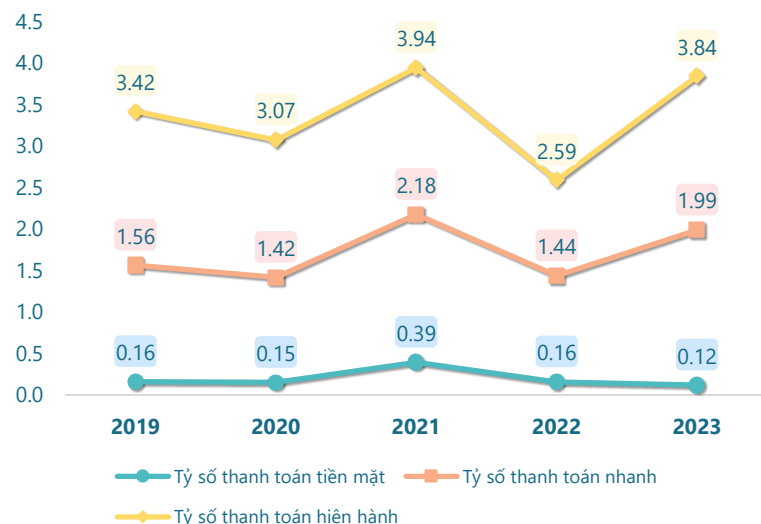


Tỷ suất lợi nhuận



(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



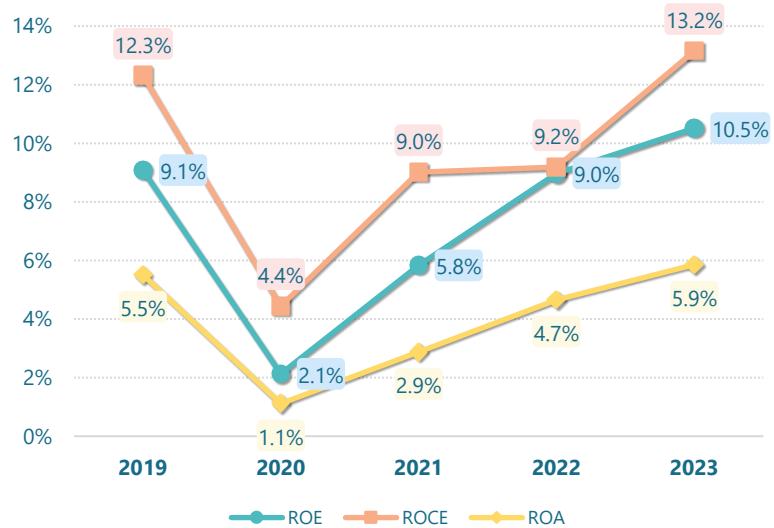
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



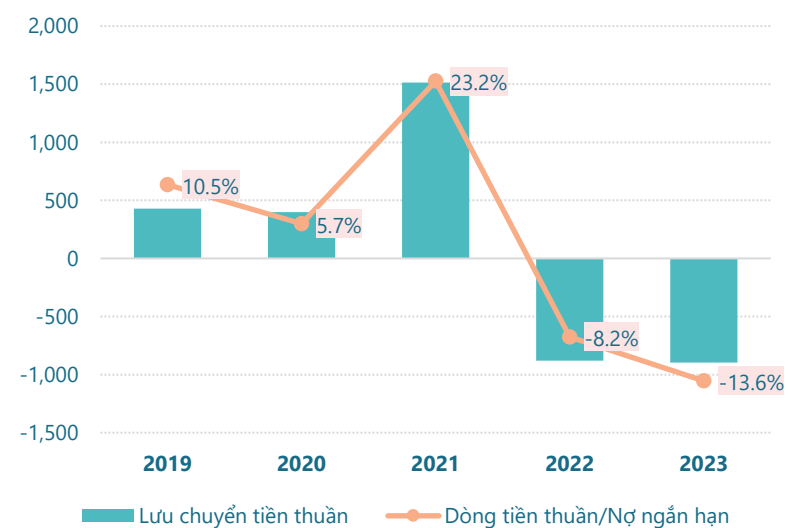
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



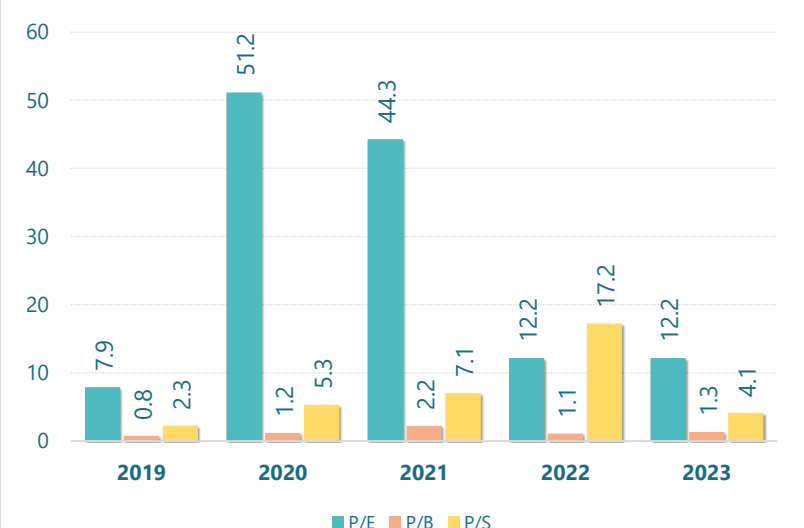
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)